

BẢNG ĐIỂM TỔNG KẾT HỌC KỲ III. NĂM HỌC 2017- 2018
LỚP CĐ.VSL 06

STT	Họ và tên	Năm sinh	2	2	2	4	3	4	3	3	4	27	Xếp loại	Xếp loại	Ghi chú
			ĐL	Điện	Marketing	Autocad	TBĐ	PLC	Hàn CB	Hàn	TĐH	TB	học lực	trên luyện	
1	Bành Công Chức	29/10/1998	6.1	8.0	7.5	8.0	7.8	6.9	6.1	6.8	6.1	7.0	Khá	Khá	
2	Nguyễn Hải Đăng	25/4/1998	6.8	8.0	7.1	8.2	8.2	7.0	6.8	6.8	6.8	7.3	Khá	Khá	
3	Nguyễn Hoàng Đệ	30/7/1997	5.9	5.0	7.1	6.9	6.5	6.0	5.0	5.0	0.0	5.1	Trung Bình	Trung bình	*
4	Trần Nhật Duy	20/6/1994	6.3	6.0	7.1	8.2	8.0	7.4	6.2	6.0	5.6	6.8	TB Khá	Tốt	
5	Quách Quang Huy	24/11/1997	6.7	8.0	7.5	8.6	8.0	6.2	7.8	7.6	6.0	7.3	Khá	Khá	
6	Phan Trung Khang	01/02/1998	6.5	8.0	8.1	8.7	8.7	7.7	7.4	6.4	6.5	7.6	Khá	Khá	
7	Huỳnh Văn Khang	15/10/1998	5.9	6.0	8.1	8.6	7.6	6.4	6.0	6.2	5.2	6.7	TB Khá	Khá	
8	Võ Duy Khanh	11/3/1997	7.2	9.0	7.7	9.0	8.7	7.4	6.8	7.0	6.6	7.7	Khá	Tốt	
9	Nguyễn Phú Quý	02/6/1996	6.9	8.0	7.8	8.6	8.4	7.0	7.3	7.6	5.3	7.4	Khá	Tốt	

Chú ý: (*) học sinh có ít nhất 01 môn thi lại trong học kỳ không được xét khen thưởng

Kết quả học tập:	9 hs		
Xuất sắc	0 hs	Chiếm	0.0%
Giỏi	0 hs	Chiếm	0.0%
Khá	6 hs	Chiếm	66.7%
Trung bình khá	2 hs	Chiếm	22.2%
Trung bình	1 hs	Chiếm	11.1%
Yếu	0 hs	Chiếm	0.0%
Kém	0 hs	Chiếm	0.0%

Bạc Liêu, ngày 16 tháng 4 năm 2018
Phòng Đào Tạo

Người lập biểu



Hoàng Thị Nguyệt



Phạm Văn Anh